

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai kết quả thu, nộp quỹ phòng chống thiên tai năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN TÂM THẦN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Công văn số 21/CQQLQ-PCTT ngày 10/8/2026 của Cơ quan quản lý quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Ninh Bình về việc thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai kết quả thu nộp quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 của Bệnh viện Tâm thần tỉnh Ninh Bình như sau:

Tổng số tiền thu được: 18.235.000 đồng (Có danh sách kèm theo)

Bệnh viện đã nộp toàn bộ số tiền thu được vào Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Ninh Bình (Có giấy nộp tiền ngày 14/8/2026 kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng TC-KT, Trưởng phòng TC-HC chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Các Khoa phòng;
- Lưu VT, TC-KT.



GIÁM ĐỐC

[Handwritten signature]
Đặng Hữu Lục

DANH SÁCH THU QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI NĂM 2026

ĐVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh nghề nghiệp	Số tiền nộp	Ghi chú
1	Đặng Hữu Lục	Giám đốc	370.300	
2	Bùi Đức Toàn	Phó giám đốc	311.700	
3	Đỗ Thị Hằng	Phó giám đốc	311.700	
4	Phạm Văn Quyền	TK Điều trị tổng hợp	350.800	
5	Tạ Bá Trí	TK Điều trị Nam	229.400	
6	Trần Đức Thuận	TK Điều trị Nữ	229.400	
7	Phạm Đặng Duy	PTK khoa KB-CLS	191.500	
8	Đinh Thị Hồng Mai	TK KSNK	286.400	
9	Nguyễn Hùng Mạnh	TK Dược -TTB	229.400	
10	Nguyễn Thị Hoa	PTP phòng KHTH -Điều dưỡng	248.400	
11	Lê Tuấn Anh	Trưởng phòng TCKT	210.500	
12	Đinh Thị Xuân	Trưởng phòng TCHC	248.400	
13	Phạm Thị Kim Oanh	PTP TCKT	229.400	
14	Bùi Thị Thu Hà	PTK Dược -TTB	267.400	
15	Bùi Thị Thu Hà	Điều dưỡng trưởng khoa	210.500	
16	Nguyễn Thị Thanh Hải	Điều dưỡng trưởng khoa	229.400	
17	Đinh Thị Hoà	Điều dưỡng trưởng khoa	248.400	
18	Nguyễn Thị Minh Hương	Điều dưỡng trưởng khoa	248.400	
19	Quách Huyền Trang	Bác sỹ	172.500	
20	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	Bác sỹ	191.500	
21	Đinh Văn Huy	Điều dưỡng	210.500	
22	Phạm Thị Ánh Dương	Điều dưỡng	209.900	
23	Lê Thị Nhung	Điều dưỡng	227.700	

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh nghề nghiệp	Số tiền nộp	Ghi chú
24	Đinh Thị Thu Huế	Điều dưỡng	192.100	
25	Vũ Thúy Hằng	Điều dưỡng	120.800	
26	Trần Văn Luyện	Điều dưỡng	174.200	
27	Vũ Thị Hương Nhung	Điều dưỡng	191.500	
28	Đinh Thị Hồng Trang	Cử nhân tâm lý	134.600	
29	Bùi Thị Ngọc Chúc	Kỹ thuật viên	227.700	
30	Ngô Thị Thanh Loan	Bác sỹ	191.500	
31	Nguyễn Thị An	Dược sỹ	209.900	
32	Đàm Thị Thư	Dược sỹ	192.100	
33	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Dược sỹ	192.100	
34	Đinh Thị Hà Phương	Dược sỹ	156.400	
35	Phạm Quốc Quân	Bác sỹ	210.500	
36	Tạ Thị Hồng Nhung	Bác sỹ	172.500	
37	Lê Viết Dũng	Điều dưỡng	227.700	
38	Đinh Đông Hải	Điều dưỡng	227.700	
39	Đặng Văn Hùng	Điều dưỡng	192.100	
40	Vũ Thị Hường	Điều dưỡng	192.100	
41	Đinh Văn Vương	Điều dưỡng	187.500	
42	Nguyễn Văn Sáng	Điều dưỡng	210.500	
43	Đinh Việt Hùng	Điều dưỡng	239.200	
44	Vũ Hùng Mạnh	Điều dưỡng	227.700	
45	Vũ Tiến Dũng	Điều dưỡng	209.900	
46	Vũ Văn Dũng	Điều dưỡng	192.100	
47	Ngô Thị Hằng Nga	Bác sỹ	172.500	
48	Phạm Văn Thắng	Điều dưỡng	156.400	
49	Nguyễn Thị Thu Hường	Điều dưỡng	209.900	

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh nghề nghiệp	Số tiền nộp	Ghi chú
50	Nguyễn Thị Tươi	Điều dưỡng	210.500	
51	Lê Văn Cẩn	Điều dưỡng	227.700	
52	Trịnh Viết Trường	Bác sỹ	191.500	
53	Bùi Thị Hồng Thắm	Điều dưỡng	229.400	
54	Vũ Thị Tuyền	Điều dưỡng	209.900	
55	Vũ Thị Nhẫn	Điều dưỡng	192.100	
56	Hà Phúc Lập	Điều dưỡng	192.100	
57	Đoàn Đức Mạnh	Điều dưỡng	156.400	
58	Hoàng Mạnh Dương	Điều dưỡng	210.500	
59	Phùng Thị Huế	Bác sỹ	191.500	
60	Nguyễn Thị Biên	Điều dưỡng	192.100	
61	Nguyễn Thị Phương Thúy	Điều dưỡng	156.400	
62	Đỗ Thị Nguyệt	Điều dưỡng	209.900	
63	Ngô Thị Thu Thủy	Điều dưỡng	192.100	
64	Đinh Bích Châu	Kế toán viên	248.400	
65	Lê Đức Anh	Kế toán viên	134.600	
66	Hoàng Đức Bình	Kế toán viên	172.500	
67	Đỗ Thị Hà	Kế toán viên	174.200	
68	Trần Thị Hương	Kế toán viên	156.400	
69	Đinh Văn Hược	Kế toán viên	134.600	
70	Nguyễn Thị Thuỷ	Bác sỹ	191.500	
71	Vũ Ngọc Văn	Bác sỹ	210.500	
72	Bùi Đức Thắng	Điều dưỡng	191.500	
73	Vũ Minh Vẻ	Điều dưỡng	245.500	
74	Cao Thị Vân	Điều dưỡng	174.200	
75	Phạm Thị Thanh Huyền	Điều dưỡng	191.500	

STT	Họ và tên	Chức vụ, chức danh nghề nghiệp	Số tiền nộp	Ghi chú
76	Phạm Thanh Dung	Điều dưỡng	191.500	
77	Ngô Thị Ngọc Bích	Điều dưỡng	134.600	
78	Lê Kim Hương	Điều dưỡng	192.100	
79	Đinh Thị Năm	Điều dưỡng	192.100	
80	Phạm Thị Hằng	Điều dưỡng	174.200	
81	Nguyễn Thị Huế	Bác sỹ	191.500	
82	Nguyễn Thị Thơm	Bác sỹ	191.500	
83	Vũ Thị Nhung	Điều dưỡng	229.400	
84	Nguyễn Thị Hiền	Điều dưỡng	248.400	
85	Nguyễn Thị Thanh	Điều dưỡng	120.800	
86	Lê Trọng Quyết	Kỹ sư tin học	210.500	
87	Phạm Thị Sơn	Điều dưỡng	209.900	
88	Nguyễn Quốc Tuấn	Bác sỹ	286.400	
Tổng cộng			18.235.000	-

Giấy nộp tiền

Cash deposit slip

Số No 12174780

Ngày Date 14-08-2026

Mẫu số 22-VTB

Tên người nộp Depositor Name DO THI HA

Số CCCD/CMND/HC ID/PP No

Điện thoại Contact number

Địa chỉ Address

Tên người nhận/đơn vị nhận Beneficiary Name QUY PHONG CHONG THIEN TAI TINH NINH BINH

Số TK ghi có Credit Account No 3761.0.3027665.91049

Tại Ngân hàng With bank KBNN KHU VUC V

Số CCCD/CMND/HC ID/PP No

Ngày cấp Date of Issue

Nơi cấp Place of Issue

Điện thoại Contact number

Địa chỉ Address

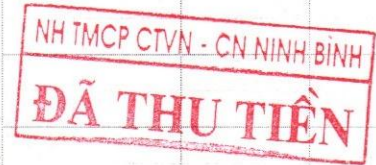
Số tiền bằng số Amount in figures 18,235,000 VND

☐ Đã bao gồm phí Fee Included ☒ Chưa bao gồm phí Fee Excluded

Số tiền bằng chữ Amount in words Mười tám triệu hai trăm ba mươi lăm ngàn đồng

Nội dung Remarks BENH VIEN TAM THANH TINH NINH BINH NOP QUY PHONG CHONG THIEN TAI TINH NINH BINH

Bảng kê loại tiền Cash denomination slip		
Mệnh giá Denomination	Số tờ Quantity	Thành tiền Amount

Người nộp tiền Depositor
Chữ ký, họ tên Signature & full name

Giao dịch viên Teller

Kiểm soát viên Supervisor

40030

thuth vttha 14-08-2026 08:10:05 1 400A2680MFNZUJH5 DRO

3761.0.3027665.91049 VND QUY PHONG CHONG THIEN TAI TINH NINH BINH

DR 18,235,000 VND 1 VND CR 18,235,000 VND 1 VND

Phí ngân hàng 0 VND VAT 0% 0 VND T_Toan Phí 0 VND 1:1

224420100

Quý khách hàng nhận và tra cứu hóa đơn điện tử tại <https://einvoice.vietinbank.vn>

Số No _____ Ngày Date 14/8/2020

Liên 2, Giao khách hàng Copy 2, Customer's copy

Tên người nộp Depositor Name Đỗ Thị + b

Số CCCD/CMND/HC ID/PP No 037191002144 Điện thoại Contact number 0945 98 0007

Địa chỉ Address Bệnh Viện Tâm Thần Tỉnh Định Bình

Tên người nhận/đơn vị nhận Beneficiary Name Quỹ Phòng Chống Thiên Tai

Số TK ghi Có Credit Account No. 3761.0. 3027665. 91049

Tại Ngân hàng With bank

Số CCCD/CMND/HC: _____

50 CCED/CMIND/HIC-D/PP No _____ Ngày cấp Date of Issue _____

Địa chỉ: _____ Điện thoại: _____

Địa chỉ Address

So tien bang so Amount in figures 18.235.000

☐ Đã bao gồm phí Fee included ☐ Chưa bao gồm phí Fee excluded

Số tiền bằng chữ Amount in words Như đơn tiền hai trăm triệu

Nội dung Remarks Bệnh Viêm Tím Thận cấp cấp Bệnh

Bảng kê loại tiền Cash denomination slip

Mệnh giá Denomination	Số tờ Quantity	Thành tiền Amount
500.000	26	18.000.000
200.000	1	200.000
10.000	3	30.000
5.000	1	5.000
		18.235.000

NH TMCP CTYN - CN NINH BÌNH

ĐÃ THU TIỀN

18.235.000

Người nộp tiền Depositor
Chữ ký, họ tên Signature & full name

Giao dịch viên Teller

Kiểm soát viên SUPERVISOR

THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

ĐIỀU CHỈNH VÀ CHẤM DẤU
CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CH. NHANH NINH BÌNH

PHONG GIAO DỊCH

1954年10月10日



Mẫu số 22 - VTB